

Bản án số: 77/2025/HS-ST
Ngày 24-9-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sô.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;

2. Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Trường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2025/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Trang Thanh L, sinh năm 1969, tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số: 079069006299; thường trú: Số 18F, Hưng Phú, phường H, Thành phố H; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trang Tử L (đã chết) và bà Phan Thị B (đã chết); vợ là bà Trần Thị Kim Tr (đã chết); bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2004; nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án: Có 03 tiền án, cụ thể:

Bản án số 21/HSST, ngày 04/3/1991, của Tòa án nhân dân quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Môi giới hối lộ”, đã chấp hành xong án treo, chưa chấp hành án phí;

Bản án số 1834/HSST, ngày 16/12/1995, của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 30 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành án phí và phần bồi thường dân sự;

Bản án số 49/2023/HSST, ngày 14/3/2023, của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành án phí.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực Thuận An, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 18/8/2024, cho đến nay.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 18/8/2024, Công an phường K, thành phố T, tỉnh B (Nay là phường T, Thành phố H) kiểm tra hành chính nhà nghỉ Nghĩa Dũng thuộc khu phố K, phường K, thành phố T, tỉnh B (Nay là phường T, Thành phố H). Tại phòng số 203 do Trang Thanh L thuê, phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 02 gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để trong hộp đựng kính màu đen tại khu vực nhà vệ sinh. L khai nhận, đây là ma túy do L mua để sử dụng. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa; 01 hộp quẹt bằng kim loại; 01 hộp đựng mắt kính màu đen; 01 căn cước công dân tên Trang Thanh Liêm; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S.

Quá trình điều tra, L khai nhận là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 17/8/2024, L thuê xe ôm đi từ thị trấn L, huyện B, tỉnh B đến khu vực Trường Tiểu học Lai Uyên để mua ma túy. Đến nơi, L sử dụng điện thoại di động và thông qua ứng dụng Messenger gọi cho Th (có tài khoản tên TT) hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng và được Th đồng ý. L đứng chờ khoảng 05 phút thì có một nam thanh niên (không rõ lai lịch) đi đến gặp và đưa cho L 02 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, biết là ma túy nên L nhận lấy và đưa người này số tiền 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L thuê xe ôm đi đến nhà nghỉ Nghĩa Dũng, thuê phòng số 203 ở tại đây đến khoảng 21 giờ ngày 18/8/2024 thì lấy ma túy đổ 01 ít vào nỏ thủy tinh rồi sử dụng, số còn lại L cất vào hộp đựng kính để trên bàn. Đến 22 giờ thì Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 3981/KL-KTHS ngày 23/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (Nay là Thành phố Hồ Chí Minh) kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong gói nilon ký hiệu (M1) là ma túy, khối lượng 0,3677 gam; gói nilon ký hiệu (M2) là ma túy, khối lượng 0,2629 gam, cùng là chất methamphetamine.

Tại Bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trang Thanh L về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trang Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” với tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm và đề nghị áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trang Thanh L mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Trang Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã mô tả và truy tố. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có đơn khiếu nại hay ý kiến thắc mắc đối với hành vi tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng và đồng ý với kết quả giám định chất ma túy của Công an tỉnh Bình Dương (Nay là Thành phố Hồ Chí Minh). Bị cáo L trình bày bổ sung là người lớn tuổi, vợ bị tai nạn chết, có 02 người con nhưng bị bệnh đau, không có khả năng nhận thức, sống thực vật làm cho bị cáo buồn nên mới sử dụng ma túy.

Phản tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho điều kiện gia cảnh và hoàn cảnh của bị cáo, nguyên nhân phạm tội để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến khiếu nại hay thắc mắc, nên các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trang Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ, ngày 18/8/2024, tại phòng số 203, nhà nghỉ Nghĩa Dũng thuộc khu phố Khánh Tân, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là phường Tân Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Trang Thanh L đã thực hiện hành vi cất giấu 0,6306 gam ma túy, loại chất methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo còn có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết rõ ma túy là chất cấm lưu hành, nếu cất giấu nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa

phương là nền móng và nguyên nhân gây ra căn bệnh thể kỷ HIV - AIDS, cùng các loại tội phạm khác, gây hậu quả rất lớn cho Nhà nước và Xã hội, nên cần xét xử thật nghiêm để răn đe và phòng ngừa những ai đang có ý định phạm tội về ma túy.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền sự, nhưng có 03 tiền án về các tội Môi giới hối lộ; Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về hình phạt: Tội phạm bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về các tội “Môi giới hối lộ”; “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành án xong, lẽ ra khi về với gia đình bị cáo phải từ bỏ ma túy, sửa đổi bản thân, lo tu chí làm ăn, nhưng ngược lại bị cáo lại tiếp tục phạm tội về ma túy, điều này chứng tỏ bị cáo chưa bỏ được ma túy và hình phạt bị áp dụng xét xử trước đó chưa đủ sức răn đe nên lần phạm tội này Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian đủ dài để răn đe, cải tạo giáo dục và giúp bị cáo từ bỏ ma túy. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm, không được lưu hành và 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa; 01 hộp quẹt bằng kim loại; 01 hộp đựng mắt kính màu đen là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 căn cước công dân tên Trang Thanh L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với người tên Th (có tài khoản mạng tên T) và nam thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Trang Thanh L, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[10] Như vậy, Bản Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 08 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm là phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trang Thanh L phải nộp theo quy định

của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trang Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trang Thanh L05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong kí hiệu 3981/PC09, bên ngoài bì thư có chữ ký của người bị bắt Trang Thanh L, người chứng kiến Nguyễn Hoài Ph, Dương Tấn Ph, cán bộ niêm phong Nguyễn Văn H và hình dấu đỏ của Công an phường K; dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh B bên trong có 01 gói ni lon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và 01 gói ni lon hàn kín (ký hiệu M2) chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại methamphetamine, còn lại sau giám định, theo Kết luận giám định số 3981/KL-KTHS (MT), ngày 23/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương;

- 01 nỏ thủy tinh;
- 01 ống hút bằng nhựa;
- 01 hộp quẹt bằng kim loại;
- 01 hộp đựng mắt kính, màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S, số Imei 1: 867174043472211;

Trả lại cho bị cáo Trang Thanh L: 01 (một) Căn cước công dân tên Trang Thanh L;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) và Cơ quan điều tra, Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trang Thanh L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:+

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng PV 06; PC 10 CA Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Kv 17 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Kv 17 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sô